

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THÁP MƯỜI
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 48/2017/DS-ST
Ngày: 15/12/2017
V/v Tranh chấp hụi

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THÁP MƯỜI, TỈNH ĐỒNG THÁP**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thanh Mai.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Mai Văn Thanh.

Bà Nguyễn Thị Thanh Trang.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bích Vân - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa: Bà Lê Ngọc Lợi - Kiểm sát viên.

Ngày 15/12/2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 254/2017/TLST-DS ngày 19 tháng 6 năm 2017 về “Tranh chấp hụi” theo Quyết định tạm ngừng phiên tòa số: 55/2017/QĐXX-ST ngày 15 tháng 11 năm 2017 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Nguyễn Quốc V, sinh năm: 1977.

Người được ủy quyền: Nguyễn Văn Q, sinh năm: 1952

Cùng địa chỉ: Ấp M, xã H, Cái Bè, Tiền Giang.

Bị đơn: Lê Thị Đ, sinh năm: 1975.

Nguyễn Văn N, sinh năm: 1969.

Cùng địa chỉ: Ấp A, xã K, huyện Tháp Mười, Đồng Tháp.

(Ông Q có mặt tại phiên tòa. Bà Đ, ông N vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Anh Nguyễn Quốc V ủy quyền cho ông Nguyễn Văn Q trình bày: Anh V có tham gia tổ hùn vốn xoay vòng do bà Lê Thị Đ làm đầu thảo:

Dây thứ 1: Mở ngày 20/8/2011 al, gồm 14 thành viên, hụi 5.000.000đ, hụi mùa, anh V tham gia một phần, anh V đóng cho bà Đ được 07 kì, đến kì thứ 8 thì bà Đ tuyên bố bể hụi, tổng số tiền đóng là 19.500.000đ cụ thể như sau:

- Kì thứ 1: 2.600.000đ
- Kì thứ 2: 2.700.000đ
- Kì thứ 3: 2.700.000đ
- Kì thứ 4: 2.450.000đ
- Kì thứ 5: 3.350.000đ
- Kì thứ 6: 3.000.000đ
- Kì thứ 7: 2.700.000đ

Dây thứ 2: Mở ngày 29/4/2011 al, gồm 14 thành viên, hụi 2.000.000đ, hụi mùa, anh V tham gia một phần, anh V đóng được 13 kì, đến kì thứ 14 thì hốt hụi với số tiền là 25.400.000đ, theo quy định thì 10 ngày phải giao hụi nhưng bà Đ chỉ đưa anh V có 10.000.000đ, còn lại 15.400.000đ vợ chồng bà Đ hẹn hoài nhưng không trả. Tổng cộng 02 phần hụi bà Lê Thị Đ và ông Nguyễn Văn N còn nợ số tiền là 34.900.000đ. Nên yêu cầu bà Lê Thị Đ và ông Nguyễn Văn N liên đới trả 34.900.000đ nhưng nay ông Q được anh V ủy quyền đồng ý bà Đ, ông N trả số tiền 30.900.000đ

Bà Lê Thị Đ trình bày: Thừa nhận như lời trình bày của nguyên đơn, bà có làm đầu thảo tổ hùn vốn và anh V có tham gia chơi hùn vốn của bà, hiện nay bà đã tuyên bố ngưng hết các dây hụi bà làm đầu thảo vì các hụi viên hốt hụi nhưng không đóng tiền hụi chết.

Dây hụi 5.000.000đ, mở ngày 20/8/2011, gồm 14 thành viên, hụi 5.000.000đ, hụi mùa, anh V tham gia một phần, anh V đóng cho bà Đ được 07 kì, đến kì thứ 8 thì bể hụi, tổng cộng anh V có đóng cho bà được số tiền 15.500.000đ.

Dây hụi 2.000.000đ, mở ngày 29/4/2010, gồm 14 thành viên, hụi mùa, anh V tham gia một phần, anh V đóng được 13 kì, đến kì thứ 14 thì anh V hốt số tiền là 25.400.000đ, bà đã đưa được 10.000.000đ, bà thừa nhận còn nợ anh V 15.400.000đ.

Nay bà đồng ý trả cho anh V số tiền là 30.900.000đ. Bà không đồng ý cùng ông Nguyễn Văn N liên đới trả số tiền trên.

Ông Nguyễn Văn N vắng mặt không có lý do.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát phát biểu: Việc chấp hành pháp luật tố tụng của Hội đồng xét xử, Thư ký đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về việc xét xử sơ thẩm vụ án.

Việc tuân theo pháp luật tố tụng của những người tham gia tố tụng thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ của Bộ luật tố tụng dân sự. Đối với ông N đã được Tòa

án triệu tập họp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt tại phiên là không chấp hành nghiêm quy định của pháp luật.

Về nội dung: Căn cứ Điều 471 Bộ luật Dân sự, chấp nhận yêu cầu của anh V buộc bà Đ, ông N trả số tiền hui 30.900.000đ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Vào ngày 20/8/2011 al anh V có tham gia một phần hui do bà Đ làm đầu thảo gồm 14 thành viên, hui 5.000.000đ, hui mùa, anh V đóng cho bà Đ được 07 kì, đến kì thứ 8 thì bà Đ tuyên bố bế hui và đây hui ngày 29/4/2010 al, gồm 14 thành viên, hui 2.000.000đ, hui mùa, anh V tham gia một phần, anh V đóng được 13 kì, đến kì thứ 14 thì hốt hui số tiền là 25.400.000đ nhưng bà Đ chỉ đưa cho anh V 10.000.000đ, số tiền còn lại vợ chồng bà Đ hẹn hoài nhưng không trả nên xảy ra tranh chấp.

[2] Trong quá trình giải quyết và hòa giải vụ án ông Q được anh V ủy quyền và bà Đ đã thống nhất số tiền hui còn nợ lại là 30.900.000đ nhưng anh V yêu cầu bà Đ và ông N có trách nhiệm cùng trả.

[3] Xét yêu cầu của anh V ủy quyền cho ông Q yêu cầu bà Đ, ông N trả số tiền hui là 30.900.000đ là có cơ sở vì khi bà Đ làm chủ hui thì bà Đ cùng sống chung với ông N và khi bế hui ông N cũng biết và tại biên bản ghi lời khai bà Đ trình bày do bị giựt hui và thuê đất làm bị thua lỗ và bà có con nhỏ nên làm ăn thất bại. Ngoài ra, sau khi bế hui thì các thành viên tham gia chơi hui chưa hốt như ông Đặng cũng thừa bà Đ, ông N ở đây hui ngày 20/8/2011 ông N cũng thừa nhận trả, do đó xét thấy việc làm đầu thảo hui của bà Đ thì ông N biết nên ông N có trách nhiệm cùng bà Đ trả cho anh V số tiền hui 30.900.000đ.

Ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát: Việc chấp hành pháp luật tố tụng của Hội đồng xét xử, Thư ký đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về việc xét xử sơ thẩm vụ án.

Việc tuân theo pháp luật tố tụng của những người tham gia tố tụng thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ của Bộ luật tố tụng dân sự. Đối với ông N đã được Tòa án triệu tập họp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt tại phiên là không chấp hành nghiêm quy định của pháp luật.

Về nội dung: Căn cứ Điều 471 Bộ luật Dân sự, chấp nhận yêu cầu của anh V buộc bà Đ, ông N trả số tiền hui 30.900.000đ.

Đối với bà Đ có đơn xin vắng mặt, còn ông N vắng mặt Tòa án đã Niêm yết họp lệ nên Tòa án đưa vụ án ra xét xử theo qui định tại điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự có ghi:

“ Bị đơn không có yêu cầu phản tố, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu độc lập vắng mặt mà không có người đại diện tham gia phiên tòa thì Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt họ”.

Do chấp nhận yêu cầu của anh V nên bà Đ, ông N có nghĩa vụ phải chịu án phí.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 471 Bộ luật Dân sự; Điểm b khoản 2 Điều 227, Khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu của anh Nguyễn Quốc V ủy quyền cho ông Nguyễn Văn Q.

Buộc bà Lê Thị Đ, ông Nguyễn Văn N trả cho anh Nguyễn Quốc V số tiền hội là 30.900.000đ (Ba mươi triệu chín trăm ngàn đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của anh V mà bà Đ, ông N chưa trả xong số tiền trên thì hàng tháng còn phải chịu tiền lãi bằng 50% mức lãi suất theo quy định tại Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành án đến khi thi hành xong.

2. Về án phí: Bà Đ, ông N phải nộp 1.545.000đ án phí sơ thẩm dân sự.

Anh Nguyễn Quốc V được nhận lại số tiền 872.000đ tạm ứng án phí theo biên lai thu số BN/2013 14705, quyển số 295, ngày 12/6/2017; Tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Tháp Mười.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án hôm nay anh V được quyền làm đơn kháng cáo lên Tòa án cấp trên. Đối với bà Đ, ông N được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày niêm yết bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 luật thi hành án dân sự thì người thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND Tỉnh ĐT;
- VKSND cùng cấp
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.(M)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thanh Mai